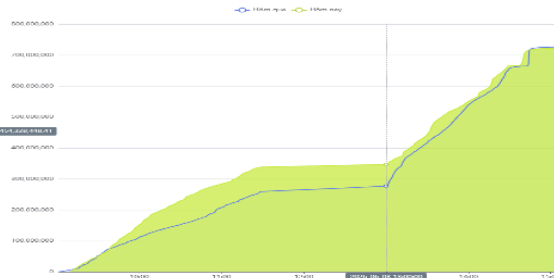


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,819.01	317.48
Thay đổi	-7.46	2.69
Thay đổi %	-0.41%	0.85%
KLGD (Triệu CP)	722.9	47.9
GTGD (Tỷ)	20,562	888
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	160	68
CP giảm giá	147	67
CP tham chiếu	59	43
P/E	13.43	1.78
P/B	2.07	2.07

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,974.6	1.61	617.60	54,573
VN30F1M	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

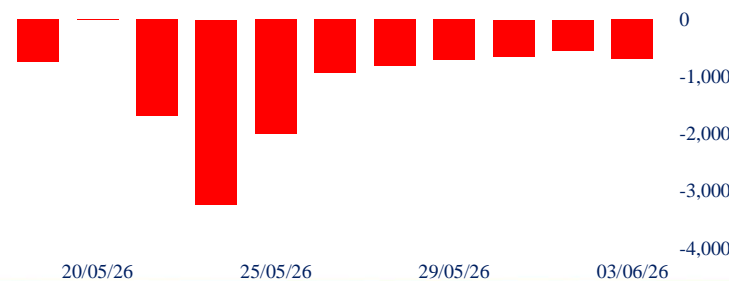
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

VN-Index tiếp tục chịu áp lực điều chỉnh và đóng cửa tại 1.819,01 điểm (-0,41%), dù độ rộng thị trường vẫn nghiêng về phía tích cực với 173 mã tăng so với 133 mã giảm. Điều này cho thấy dòng tiền đang có sự phân hóa và luân chuyển sang một số nhóm cổ phiếu riêng lẻ, trong khi áp lực bán từ nhóm vốn hóa lớn tiếp tục ảnh hưởng đáng kể đến chỉ số. Thanh khoản đạt 20,562.374 tỷ đồng, cải thiện so với phiên trước, cho thấy lực cầu bắt đáy đã xuất hiện nhưng chưa đủ mạnh để giúp thị trường lấy lại xu hướng tăng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng khoảng 685,10 tỷ đồng trên HoSE, tập trung chủ yếu tại ACB (-393,05 tỷ), VHM (-213,09 tỷ) và VIC (-163,42 tỷ). Ở chiều ngược lại, FPT được mua ròng mạnh nhất với giá trị 567,24 tỷ đồng, góp phần hỗ trợ tâm lý nhà đầu tư trong bối cảnh áp lực bán từ khối ngoại vẫn duy trì. Áp lực bán gia tăng khiến nhiều cổ phiếu giảm sâu, nổi bật là SMA (-6,86%), BKG (-6,79%) và TSC (-6,77%). Đáng chú ý, riêng VIC đã lấy đi gần 12 điểm của VN-Index, trở thành nguyên nhân chính khiến chỉ số suy giảm.

Ở chiều ngược lại, nhóm Xuất nhập khẩu và Xây dựng ghi nhận một số điểm sáng như PIT (+7,00%), C32 (+6,98%) và TCI (+6,96%), góp phần thu hẹp đà giảm của thị trường. Mặc dù đang trong nhịp điều chỉnh ngắn hạn, việc thanh khoản cải thiện và độ rộng thị trường duy trì tích cực cho thấy lực cầu vẫn hiện diện. Nếu dòng tiền tiếp tục lan tỏa và áp lực bán từ nhóm vốn hóa lớn dần suy yếu, VN-Index có thể sớm ổn định trở lại

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index kết phiên tại 1.819,01 điểm (-0,41%), tiếp tục duy trì trạng thái điều chỉnh và đóng cửa ngay sát vùng MA50 (~1.811 điểm). Cây nến ngày có thân nhỏ với bóng nền dưới ngắn, cho thấy lực cầu đã xuất hiện khi chỉ số lùi về vùng hỗ trợ trung hạn, tuy nhiên vẫn chưa đủ mạnh để tạo ra nhịp hồi phục rõ rệt. Việc chỉ số liên tục suy yếu trong những phiên gần đây và vận động dưới MA20 (~1.888 điểm) cho thấy xu hướng ngắn hạn vẫn đang kém tích cực. Dù vậy, VN-Index vẫn duy trì trên MA50 và MA200 (~1.744 điểm), cho thấy xu hướng tăng trung hạn vẫn chưa bị phá vỡ.

RSI giảm xuống 37,38, tiến gần vùng quá bán và phản ánh động lượng thị trường đang suy yếu đáng kể. Trong khi đó, MACD tiếp tục nằm dưới đường tín hiệu, khoảng cách giữa hai đường ngày càng mở rộng và Histogram duy trì trạng thái âm, cho thấy áp lực điều chỉnh vẫn đang chiếm ưu thế và thị trường chưa xuất hiện tín hiệu đảo chiều đáng

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư nên đưa danh mục về trạng thái phòng thủ, duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp (30%), tuyệt đối hạn chế việc bắt đáy sớm hoặc sử dụng đòn bẩy cho đến khi thị trường tạo được nền cân bằng quanh mốc 1800.

+ Kịch bản 1 (40%): VNIndex tiếp tục giảm điểm phá vỡ hỗ trợ 1840 khi đóng nền tuần, Mục tiêu giảm điểm về hỗ trợ 1800

+ Kịch bản 2 (60%): Cuối tuần chỉ số hồi phục trên 1840, dòng tiền phân hóa. Chỉ số có phiên rũ quanh 1850 và bật trở lại 1900.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	0.76%	0.00%
Hóa chất	0.05%	0.00%
Tài nguyên Cơ bản	1.61%	0.00%
Xây dựng và Vật liệu	0.18%	0.00%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.61%	0.00%
Ô tô và phụ tùng	0.86%	0.00%
Thực phẩm và đồ uống	0.56%	0.00%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.33%	0.00%
Y tế	-0.44%	0.00%
Bán lẻ	0.87%	0.00%
Truyền thông	-0.30%	0.00%
Du lịch và Giải trí	0.39%	0.00%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	1.64%	0.00%
Ngân hàng	0.26%	0.00%
Bảo hiểm	-0.13%	0.00%
Bất động sản	-2.61%	0.00%
Dịch vụ tài chính	0.84%	0.00%
Công nghệ Thông tin	2.19%	0.00%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	76.5	1.70 / 2.27%	27,741,600
SHB	13.8	0.20 / 1.47%	56,132,898
VIX	17.9	0.50 / 2.87%	32,091,591
NVL	13.6	-0.60 / -4.23%	57,500,724
MBB	25.2	0.55 / 2.23%	15,907,926

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	26	0.90 / 3.59%	60,761,100
VCK	32.2	0.00 / 0.00%	8,239,800
VPB	26.45	0.00 / 0.00%	16,429,400
TCB	31.55	-0.35 / -1.10%	12,072,800
VND	17.95	0.80 / 4.66%	29,336,400

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
TTA	Đình Quang Chiến	---	03/06/2026	Mua	0
TTA	Đô thị Từ Liêm	---	03/06/2026	Mua	0
FUEDCM	Quỹ Hưu Trí Thịnh An	Người đại diện Pháp luật/Chủ tịch Hội đồng Quản trị	02/06/2026	Mua	-1,000,000
SCS	Motilen Cantho	---	02/06/2026	Mua	300,000
FUEDCM	Quỹ Hưu Trí Bỏ Sung Tự Ngụy	---	02/06/2026	Mua	120,000

TIN TỨC

Trong nước

[Xử lý nợ xấu: Từ 'quyền hình thức' đến 'hành lang thép'](#)
[Lãi suất liên ngân hàng sát mốc 8%,](#)
[25 ngân hàng được chỉnh "room" tín dụng với NOXH, KCN](#)
[USD chứng lại khi rủi ro toàn cầu hạ nhiệt](#)

Doanh nghiệp

[SACOMBANK đổi tên thành Ngân hàng Sài Gòn Tài Lộc](#)
[Minh Phú nhắm lợi nhuận trước thuế ngàn tỷ](#)
[Cục thuế xác định VLB nộp thừa hàng trăm tỷ tiền](#)
[TCX lập công ty con vốn 800 tỷ tham gia VIFC](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Các quỹ ngoại chỉ chiếm 0.1% thị phần tại Trung Quốc](#)
[Cựu Chủ tịch Powell: Fed đang chịu nhiều áp lực](#)
[SoftBank rót 75 tỷ euro xây dựng siêu hạ tầng tại Pháp](#)
[Châu Âu gia tăng phụ thuộc vào nguồn khí Mỹ](#)

Hàng hóa

[Dầu WTI tăng gần 3% khi Israel mở rộng chiến dịch](#)
[Giá vàng 1-6: Vừa mở cửa, vàng và bạc cùng giảm](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	ACB	60,761,100 / 3.59%
2	NVL	57,500,724 / -4.23%
3	SHB	56,132,898 / 1.47%
4	VIX	32,091,591 / 2.87%
5	VND	29,336,400 / 4.66%
6	FPT	27,741,600 / 2.27%
7	HCM	25,769,155 / 2.44%
8	HPG	20,833,500 / 1.90%
9	EIB	19,288,900 / 0.24%
10	HDB	18,421,100 / 1.20%

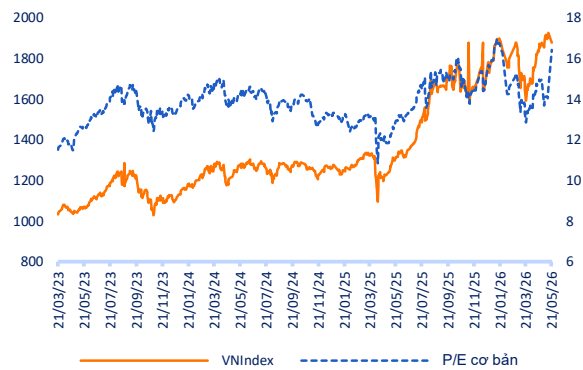
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4477.9	-42.00	-0.93%
Bạc	74.53	-1.03	-1.36%
Đồng	6.6	-0.07	-1.10%
Dầu thô	2.54	0.03	-0.68%
Dầu Brent	98.53	2.53	2.64%
Khí Tự nhiên	3.232	0.07	2.05%
Khí đốt	3.8609	0.16	4.39%
Đường	14.6	0.22	1.53%
Heo nạc	101.5	1.65	1.65%
Cà phê	259.15	-0.05	-0.02%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26092 / 0.02%	USD 23,938	26,352
EUR/VND	29841 / -0.03%	EUR 27,775	30,699
GBP/VND	34550 / 0.09%	GBP 32,164	35,549
USD/VND	158.00 / -0.63%	JPY 149	165
AUD/VND	32592 / -0.13%	CHF 30,320	33,512

Định giá thị trường





THANH KHOẢN TRỞ LẠI GIÚP THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC

Bản tin ngày 03/06/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	24.15	24.4	12/01/2026	32.5	25.6	-1.0%	NĂM GIỮ
2	HHV	11.95	12.3	07/05/2026	14.5	11.6	-2.8%	NĂM GIỮ
3	MIG	18.20	18.4	29/01/2026	21	18.1	-1.1%	NĂM GIỮ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	24.15	22	08/10/2024	34	25	9.8%	Nắm giữ
2	TCB	31.55	21.85	20/08/2024	38	20.8	44.4%	Nắm giữ
3	CTG	33.95	35	19/09/2024	45	33	-3.0%	Nắm giữ
4	KDH	22.90	29.8	18/10/2024	40	23.5	-23.2%	Nắm giữ
5	STB	66.10	38.3	20/02/2025	50	35.4	72.6%	Nắm giữ
6	SZC	23.00	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-44.8%	Nắm giữ
7	KBC	30.05	29.4	20/02/2025	35	26.7	2.2%	Nắm giữ
8	MWG	78.50	54.1	21/02/2025	75	46	45.1%	Nắm giữ
9	FPT	76.50	123.2	20/02/2025	190	90	-37.9%	Nắm giữ
10	HAH	53.10	53.3	21/02/2025	60	50	-0.4%	Nắm giữ
11	DGC	45.80	106	20/02/2025	116	90.6	-56.8%	Nắm giữ
12	MSH	34.00	40	21/02/2025	63	57	-15.0%	Nắm giữ
13	VCG	19.75	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	2.9%	Nắm giữ
14	BCM	53.70	51	05/05/2025	72	42	5.3%	Nắm giữ
15	MSN	75.10	64.8	10/06/2025	84	59	15.9%	Nắm giữ
16	VPB	26.45	20.15	10/07/2025	24	17.5	31.3%	Nắm giữ



THANH KHOẢN TRỞ LẠI GIÚP THỊ TRƯỜNG HỒI PHỤC

Bản tin ngày 03/06/2026

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn